

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2024/HNGĐ-ST**

Ngày 07-5-2024

Tranh chấp: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Trung Thành**
Ông Nguyễn Đăng Thường

Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 386/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/4/2024, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị N**, sinh năm 1993

* Bị đơn: **Anh Nguyễn Đức Th**, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: số 12, tổ 34, ấp 3, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào năm 2016. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, anh Nguyễn Đức Th không lo làm ăn, bỏ nhà đi, không quan tâm đến gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng nhạt dần. Từ năm 2021 đến nay, chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th sống ly thân. Nay, chị Nguyễn Thị N xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn gia đình trở nên trầm trọng nên chị Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Nguyễn Đức Th.

- Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 03/3/2017 và cháu Nguyễn Ánh N, sinh ngày 11/6/2019. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị N đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Ánh N, sinh ngày 01/6/2019 cho anh Nguyễn Đức Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; chị Nguyễn Thị N có yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đối với cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 03/3/2017 và không yêu cầu anh Nguyễn Đức Th cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Đức Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Th và chị Nguyễn Thị N chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào năm 2016. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Nguyễn Đức Th và chị Nguyễn Thị N không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 5/2023 đến nay, anh Nguyễn Đức Th và chị Nguyễn Thị N sống ly thân. Nay, anh Nguyễn Đức Th xác định tình cảm anh Nguyễn Đức Th giành cho chị Nguyễn Thị N vẫn còn nên trước yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị N thì anh Nguyễn Đức Th không đồng ý ly hôn mà đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ với nhau.

- Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Thời gian chung sống, vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 03/3/2017 và cháu Nguyễn Ánh N, sinh ngày 11/6/2019. Trường hợp ly hôn, anh Nguyễn Đức Th có yêu cầu được trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn; giao cháu Nhi cho chị Nguyễn Thị N trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục và không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Đức Th và chị Nguyễn Thị N tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị N đối với anh Nguyễn Đức Th. Giao con chung là cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 03/3/2017 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao con chung là cháu Nguyễn Ánh N, sinh ngày 11/6/2019 anh Nguyễn Đức Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn UBND xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (số đăng ký kết hôn 59, ngày 25/7/2016). Xét đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân nhau cho đến nay. Từ năm 2021 đến nay, chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th sống ly thân, chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th không tìm được cách giải quyết những mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống hôn nhân nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, sống không có hạnh phúc. Tòa án đã nhiều lần tổ chức phiên hòa giải tạo điều kiện để hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng anh Nguyễn Đức Th không đến Tòa án, điều này chứng tỏ anh Nguyễn Đức Th cũng không có thiện chí cùng chị Nguyễn Thị N đoàn tụ gia đình. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên xử cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Nguyễn Đức Th là phù hợp.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th có 02 con chung là cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 03/3/2017 và cháu Nguyễn Ánh N, sinh ngày 11/6/2019.

Chị Nguyễn Thị N đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Ánh N, sinh ngày 01/6/2019 cho anh Nguyễn Đức Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; chị Nguyễn Thị N có yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đối với cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 03/3/2017 và không yêu cầu anh Nguyễn Đức Th cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp ly hôn, anh Nguyễn Đức Th cũng có ý kiến đồng ý giao con chung là cháu Nhi cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; anh Nguyễn Đức Th có yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đối với cháu Nhi. Xét đây là ý chí tự nguyện của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th nên cần ghi nhận. Do vậy, cần áp dụng các điều 82, 83 Luật hôn nhân gia đình giao cháu Nguyễn Ánh N cho anh Nguyễn Đức Th và giao cháu Nguyễn Thảo Nh cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức Th thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Các bên phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Nguyễn Đức Th.

2. Giải quyết về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung là cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 03/3/2017 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Nguyễn Ánh N, sinh ngày 01/6/2019 cho anh Nguyễn Đức Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Đức Th cùng các thành viên trong gia đình phải tạo điều kiện tốt nhất cho nhau được qua lại thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do không có yêu cầu.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005461 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự../.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CC. THADS huyện Đồng Phú;
- UBND xã Tân Lập.
- Các đương sự;
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung